TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2019/QĐST-HNGĐ	*Mê Linh, ngày 04 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 129/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Văn M** - SN 1979.

Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã T, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

Nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị **Phùng Thị Bích H** - SN 1982.

Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã T, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

Nơi cư trú: Tổ 6 Đ, phường X, TP P, Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Phùng Thị Bích H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Không có.

- Về án phí: án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh M tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 90xx ngày 21/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả anh M số tiền 150.000 đồng đã thu tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND xã T;
(Đăng ký kết hôn số xx ngày xx/12/2001)
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc S